

Số: 16/2024/QĐST- HNGĐ

Minh Hoá, ngày 16 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 76/2024/TLST – HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: chị **Đậu Thị H** – sinh năm 1992

Địa chỉ: **thôn V, xã C, huyện T, tỉnh Quảng Bình**

Bị đơn: anh **Đình Mạnh H1** – sinh năm 1990

Địa chỉ: **thôn Y, xã Y, huyện M, tỉnh Quảng Bình**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị **Đậu Thị H** và anh **Đình Mạnh H1**.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về quan hệ hôn nhân: chị **Đậu Thị H** và anh **Đình Mạnh H1** thuận tình ly hôn;
  - Về con chung: chị **Đậu Thị H** và anh **Đình Mạnh H1** nhất trí giao cháu **Đình Huyền A** sinh ngày 31/01/2024 cho chị **Đậu Thị H** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

chị **Đậu Thị H** và anh **Đình Mạnh H1** thoả thuận anh **Đình Mạnh H1** không cấp dưỡng nuôi con vì anh **Đình Mạnh H1** mất sức lao động và không có thu nhập.

Không ai được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung, khi cần thiết vì lợi ích của con thì một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung: chị **Đậu Thị H** và anh **Đình Mạnh H1** không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về vay nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về án phí: chị **Đậu Thị H** và anh **Đình Mạnh H1** thoả thuận chị **Đậu Thị H** chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn số tiền 150.000 đồng. Chị **Đậu Thị H** đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai số 0000633 ngày 23/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa nay được khấu trừ.

Chị **Đậu Thị H** được trả lại 150.000 đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện MH;
- THADS huyện MH;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Hoá;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Minh Toàn**